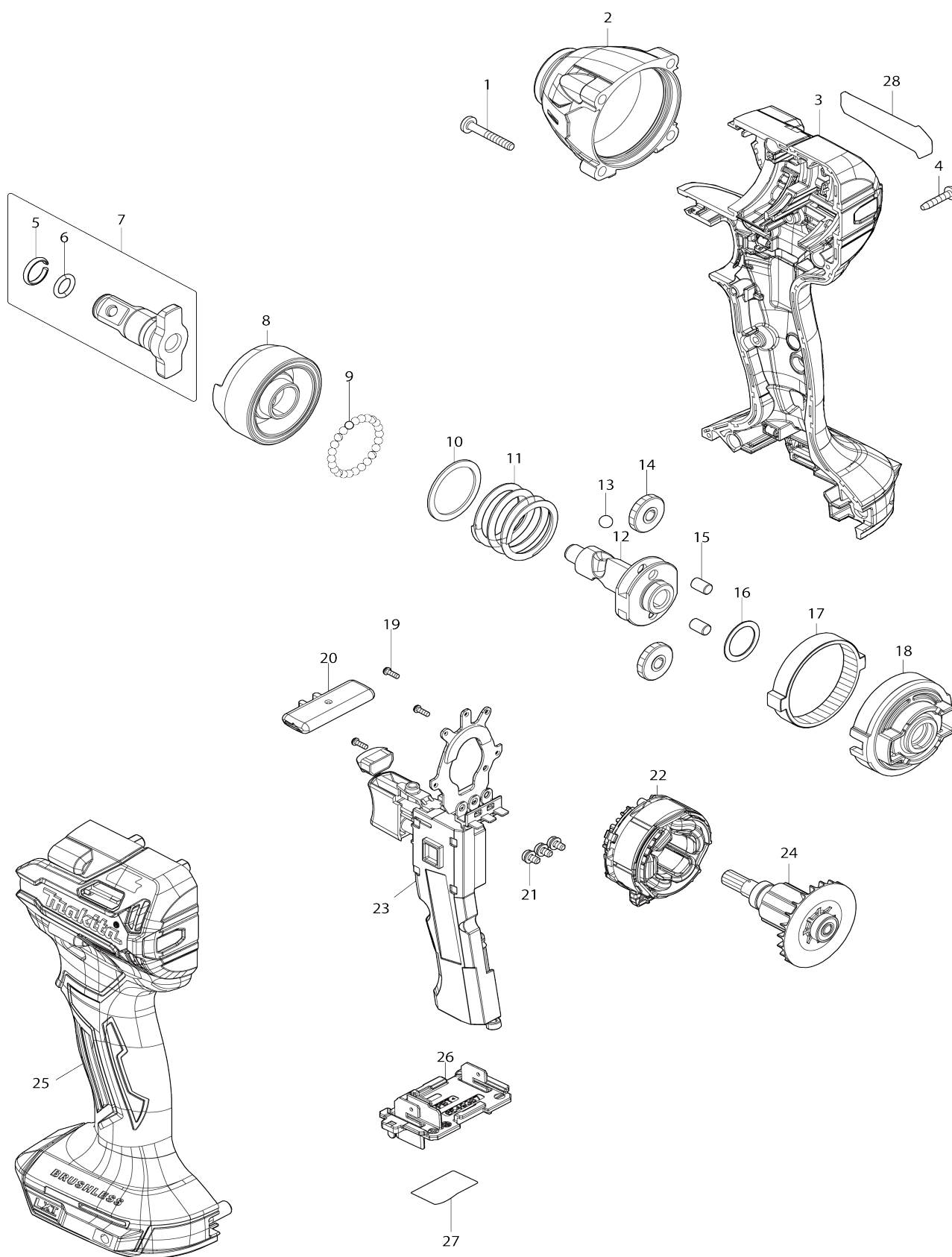




Model No.DTW210 Máy Siết Bu Lông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin

Bản vẽ	Mã Phụ tùng	Mô tả	Tương ứng với	Số lượng	Cũ/ Mới	Giá bán (VNĐ)	Giá nhập (VNĐ)	Ghi chú 1	Ghi chú 2
001	265F12-8	Tapping screw 4X25		4					
002	1413N9-0	HAMMER CASE COMPLETE		1					
003	1832W1-7	HOUSING SET		1					
C10	263005-3	Chốt cao su 6		2					
C20	263032-0	Chốt cao su 4		6					
C30	252126-6	Đai ốc khóa lục giác M4-7		2					
003		INC. 25							
004	266429-2	Vít tự cắt ren đầu siết 3X16		8					
005	232823-0	Vòng canh búa 11		1					
006	213007-9	Vòng đệm-o 8		1					
007	137486-6	ANVIL E ASS'Y		1					
007		INC. 5,6							
008	326110-8	Ổ chứa lò xo nén		1					
009	216040-0	Bi hãm 3.5		24					
010	267175-0	Long đèn đệm phẳng 24		1					
011	233430-2	Lò xo nén 24		1					
012	327G85-6	SPINDLE		1					
013	216041-8	Bi hãm 5.6		2					
014	227350-0	Nhông trục 22		2					
015	268311-1	Ghim 5		2					
016	253147-1	Long đèn đệm phẳng 15		1					
017	227279-0	Bánh răng bên trong 51		1					
018	1413P0-2	INTERNAL GEAR CASE COMPLETE		1					
019	266490-9	Vít đầu dù răng thừa 2X6		3					
020	4134N7-3	Cần thay đổi f/r		1					
021	652069-6	Vít đầu bằng M3X6		3					
022	629D95-4	STATOR		1					
023	620U29-2	CONTROL MODULE		1					
024	619933-4	Rôto		1					
025	1832W1-7	HOUSING SET		1					
C10	263005-3	Chốt cao su 6		2					
C20	263032-0	Chốt cao su 4		6					
C30	252126-6	Đai ốc khóa lục giác M4-7		2					
025		INC. 3							
026	654938-7	Thiết bị đầu cuối		1					
027	8156W1-0	DTW210 SERIAL NO. LABEL		1					
028	8156V9-7	DTW210 NAME PLATE		1					
A01A	821550-0	Thùng nhựa đựng pin (loại 2)		1					
C10	453974-8	Then gài		4					
A02A	***DC18RC	DC18RC FAST CHARGER		1					
A02A		COMPO-PARTS							
A03A	197600-6	Bộ pin BL1830B		2					
A04A	450128-8	Nắp pin		1					
A05A	837670-0	Khay trong		1					
E01	163400-6	Dây đeo tay		1					